

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 95/2017/QĐST-HNGĐ

Hồng Dân, ngày 28 tháng 08 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 134/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 08 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Thị N**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Anh **Danh Minh Đ**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 08 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 08 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Thị N** và anh **Danh Minh Đ**.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - *Về quan hệ hôn nhân:* Chị **Thị N** và anh **Danh Minh Đ** thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Thị N và anh Danh Minh Đ thống nhất xác định trong quá trình chung sống anh chị có với nhau một người con chung tên Danh Hồng Vĩnh P, sinh ngày 13/06/2014. Hiện nay cháu Danh Hồng Vĩnh P đang sống cùng với chị Thị N.

Chị Thị N và anh Danh Minh Đ thống nhất khi ly hôn giao cháu Danh Hồng Vĩnh P, sinh ngày 13/06/2014 cho chị Thị N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Tiếp tục giao cháu Danh Hồng Vĩnh P, sinh ngày 13/06/2014 cho chị N nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Danh Minh Đ không cấp dưỡng nuôi con do chị Thị N không có yêu cầu.

Anh Danh Minh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Thị N và anh Danh Minh Đ thống nhất xác định trong quá trình chung sống anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Thị N và anh Danh Minh Đ thống nhất xác định trong quá trình chung sống anh chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, chị Thị N tự nguyện chịu toàn bộ. Buộc chị Thị N phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Thị N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005437 ngày 18/08/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân được chuyển thu án phí 150.000 đồng, chị N được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Anh Danh Minh Đ không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2b);
- VKSND huyện Hồng Dân (2b);
- CC.THADS huyện Hồng Dân (1b);
- UBND xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân (1b);
- TAND tỉnh Bạc Liêu (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Bình